TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 1 – ĐỒNG THÁP **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **173**/2026/QĐST-HNGĐ *M, ngày 28 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 551/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Bùi Minh Q**, sinh năm 1985; số CCCD: 082085021358 cấp ngày 20/10/2025; Địa chỉ: ấp Đ, xã C, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Chị **Phạm Thị Kiều T**, sinh năm 1985; số CCCD: 082185022918 cấp ngày 20/10/2025; Địa chỉ: ấp Đ, xã C, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Kiều T và anh Bùi Minh Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Kiều T và anh Bùi Minh Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị T trực tiếp nuôi cháu Bùi Ngọc Cẩm T1, sinh ngày 09/11/2008 và cháu Bùi Phạm Quang D, sinh ngày 07/11/2016; Anh Q cấp dưỡng nuôi cháu D mỗi tháng 3.000.000 đồng, thực hiện việc cấp dưỡng lần đầu sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các

bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Anh Bùi Minh Q tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009108 ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Như vậy anh anh Q đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo qui định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Nguyễn Văn Thưa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV1 - ĐT;
- UBND xã Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TAND KHU VỰC 1

JOQ290426.TL.QDBA
1488